SAO Y
Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang
Thời gian ký: 17/12/2021 15:32:58 +07:00

| | |
|---|---|
| UBND TỈNH HÀ GIANG<br>**HỘI ĐỒNG TĐKT TỈNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 378 /QĐ-HĐTĐKT | *Hà Giang, ngày 17 tháng 12 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh Hà Giang

## HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/ 2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Quyết định số 2556/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kiện toàn Hội đồng thi đua, khen thưởng tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh Hà Giang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 281/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh Hà Giang.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng và các thành viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng TW;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các Doanh nghiệp thuộc khối thi đua tỉnh;
- VNPT ioffice;
- Lưu: VT, NCPC.

**TM. HỘI ĐỒNG**
**CHỦ TỊCH**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH**
**Nguyễn Văn Sơn**

UBND TỈNH HÀ GIANG
**HỘI ĐỒNG TĐKT TỈNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# QUY CHẾ
## Hoạt động của Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh Hà Giang

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND tỉnh Hà Giang)*

## Chương I
## QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1.** Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh là cơ quan tham mưu về công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh ủy và UBND tỉnh trong việc hướng dẫn, tổ chức các phong trào thi đua và thực hiện công tác khen thưởng trên phạm vi toàn tỉnh theo đúng các quy định hiện hành.

**Điều 2.** Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh gồm có Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh. Cơ quan Thường trực của Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh là Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ.

## Chương II
## NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG TĐKT TỈNH

### Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh

1. Thực hiện sự phối hợp giữa các cơ quan Đảng, cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức kinh tế trong việc tổ chức phong trào thi đua yêu nước, bảo đảm phát triển phong trào thi đua mạnh mẽ, rộng khắp, đúng hướng và có hiệu quả trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh.

2. Tổng kết, phân tích thực tiễn phong trào thi đua, từ đó đề xuất với Tỉnh ủy, UBND tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức chỉ đạo, phát động các phong trào thi đua, xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến các cấp.

3. Đề xuất với UBND tỉnh về việc ban hành các quy định nhằm cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng ở cấp tỉnh; đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách, hình thức thi đua và chế độ khen thưởng cho phù hợp với tình hình phát triển của địa phương.

4. Xét, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài khoa học làm cơ sở xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định.

5. Xét khen thưởng cho những cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước để đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh quyết định hoặc

trình đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Nước quyết định tặng thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng sau:

5.1. Danh hiệu vinh dự Nhà nước;

5.2. Huân chương, Huy chương cấp Nhà nước;

5.3. Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước;

5.4. Cờ Thi đua của Chính phủ;

5.5. Danh hiệu Chiến sĩ Thi đua toàn quốc;

5.6. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

5.7. Cờ Thi đua của UBND tỉnh;

5.8. Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc;

5.9. Danh hiệu Chiến sĩ Thi đua cấp tỉnh;

5.10. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (*Khen thưởng thành tích trong các phong trào thi đua thường xuyên, khen thưởng hằng năm).*

Trường hợp xét khen thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích đột xuất, thành tích trong thực hiện phong trào thi đua chuyên đề, giao cho Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ (Cơ quan thường trực của Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh) chịu trách nhiệm thẩm định thành tích, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định khen thưởng.

6. Hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện công tác Thi đua, khen thưởng của Hội đồng Thi đua, khen thưởng cấp cơ sở.

**Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng TĐKT tỉnh**

1. Chủ tịch Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh đảm nhiệm, chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trung ương, Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh về công tác Thi đua, khen thưởng của tỉnh.

2. Lãnh đạo Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh và cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ đã được quy định tại Quy chế này.

3. Quyết định triệu tập và chủ trì các phiên họp Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh; trong trường hợp không trực tiếp chủ trì cuộc họp của Hội đồng được thì ủy quyền cho Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng chủ trì.

**Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó Chủ tịch Hội đồng Thi đua khen thưởng tỉnh**

1. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh do Giám đốc Sở Nội vụ đảm nhận, có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

- Đề xuất chương trình, nội dung các kỳ họp của Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh; chủ trì các cuộc họp của Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh khi được Chủ tịch Hội đồng uỷ quyền.

- Trực tiếp chỉ đạo cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng thực hiện công tác tham mưu, đề xuất các chủ chương, chính sách, kế hoạch, chương trình về công tác thi đua, khen thưởng trong từng năm, từng giai đoạn.

- Chỉ đạo cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng dự thảo các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng của Tỉnh ủy, UBND tỉnh trên địa bàn tỉnh (Chỉ thị, Quyết định, Kế hoạch...); trình xin ý kiến Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh; tiếp thu ý kiến của các thành viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh, chỉnh sửa văn bản trình Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành theo quy định của pháp luật.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng do Chủ tịch Ủy ban MTTQ tỉnh đảm nhận, chịu trách nhiệm lãnh chỉ đạo công tác phối hợp triển khai thực hiện phong trào thi đua và công tác khen thưởng trong các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp; theo dõi chỉ đạo phong trào thi đua khối Mặt trận - Đoàn thể.

3. Phó Chủ tịch Hội đồng do Chủ tịch Liên đoàn lao động tỉnh đảm nhận, chịu trách nhiệm lãnh chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện phong trào thi đua và công tác khen thưởng trong cán bộ công chức, viên chức và người lao động; theo dõi chỉ đạo phong trào thi đua khối các Tổ chức Hội.

4. Các Phó Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh được tham dự các cuộc họp Cụm thi đua 7 tỉnh biên giới phía Bắc khi được Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh phân công.

**Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh**

1. Trực tiếp chỉ đạo phong trào thi đua, công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị mình và khối thi đua được giao phụ trách.

2. Tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh, có quyền tham gia và biểu quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của mình, nếu vắng mặt phải báo cáo Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Thường trực, cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh.

3. Trực tiếp kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện phong trào thi đua, việc xây dựng bồi dưỡng và nhân rộng gương điển hình tiên tiến, công tác khen thưởng của Hội đồng Thi đua, khen thưởng cấp cơ sở; thay mặt Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh dự các cuộc họp về phát động, tổng kết thi đua của các khối thi đua, các đơn vị cơ sở theo sự phân công tại Điều 7, Quy chế này và có trách nhiệm báo cáo kết quả tại các kỳ họp của Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh hoặc báo cáo Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh khi chưa tới kỳ họp Hội đồng (qua Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh).

4. Phát hiện và giới thiệu, tuyên truyền, nhân rộng những gương điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua.

5. Xem xét và có ý kiến về thành tích của các cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng đối với các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng do Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh xét duyệt (tại các kỳ họp của Hội đồng Thi đua, khen

thưởng tỉnh hoặc qua phiếu xin ý kiến của cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh).

6. Được phân công thay mặt Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh công bố các quyết định khen thưởng cấp tỉnh, quyết định khen thưởng cấp Nhà nước.

7. Các thành viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, được sử dụng bộ máy giúp việc và phương tiện làm việc tại cơ quan của mình để thực hiện nhiệm vụ được phân công.

**Điều 7. Phân công nhiệm vụ các ủy viên Hội đồng TĐKT tỉnh**

Ngoài nhiệm vụ, quyền hạn chung của thành viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh, các Ủy viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh trong việc lãnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện phong trào thi đua và công tác khen thưởng của đơn vị mình, của khối thi đua cấp tỉnh được phân công phụ trách hoặc nhiệm vụ được phân công đảm nhận, cụ thể như sau:

1. Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng:

- Giúp Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh chuẩn bị nội dung các phiên họp của Hội đồng, trình Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh tổ chức phiên họp thường kỳ hoặc đột xuất.

- Hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc các cấp, các ngành, các doanh nghiệp thuộc khối thi đua của tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng; giúp Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh tổng hợp đánh giá tình hình và kết quả của các phong trào thi đua.

- Tổ chức thẩm định thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng để trình Hội đồng Thi đua, khen thưởng xét duyệt hoặc xin ý kiến thành viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh bằng văn bản đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải thông qua Hội đồng (Quy định tại khoản 5 Điều 3 Quy chế này); căn cứ kết quả xét duyệt của Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh hoặc ý kiến thành viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

- Giải quyết các khiếu nại, tố cáo liên quan đến lĩnh vực thi đua, khen thưởng; tham mưu, kiến nghị cấp có thẩm quyền hủy bỏ quyết định khen thưởng, thu hồi các danh hiệu, hình thức khen thưởng theo quy định.

- Tham dự các cuộc họp của Cụm Thi đua 7 tỉnh biên giới phía Bắc khi được mời hoặc theo sự ủy quyền của Chủ tịch, Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh.

- Tổng hợp ý kiến của thành viên Hội đồng, ghi biên bản, dự thảo kết luận và trích biên bản các kỳ họp của Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh ký ban hành.

2. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, chỉ đạo phong trào thi đua "Doanh nghiệp Hà Giang hội nhập và phát triển", các doanh nghiệp thuộc khối thi đua (Khối Doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh; Khối Doanh nghiệp dịch vụ) và các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

3. Giám đốc Sở Tài chính theo dõi, chỉ đạo phong trào thi đua của khối Ngân hàng, tín dụng; Kiểm tra, theo dõi việc quản lý sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng các cấp.

4. Giám đốc Công an tỉnh theo dõi, chỉ đạo phong trào thi đua trong lực lượng Công an và phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" trên địa bàn tỉnh.

5. Chánh Thanh tra tỉnh theo dõi, chỉ đạo phong trào thi đua của khối Kế hoạch - Tài chính và thành phố Hà Giang.

6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo phong trào thi đua khối Tổng hợp.

7. Chính ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh theo dõi, chỉ đạo phong trào thi đua trong lực lượng Quân sự, Biên phòng và phong trào "Thi đua quyết thắng".

8. Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội theo dõi, chỉ đạo phong trào thi đua "Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau" và huyện Bắc Mê.

9. Cục trưởng Cục Thống kê theo dõi, chỉ đạo phong trào thi đua của các huyện Bắc Quang, Vị Xuyên.

10. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ theo dõi, đánh giá phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để xét, tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho cá nhân; theo dõi, chỉ đạo phong trào thi đua của huyện Quang Bình.

11. Lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo phong trào thi đua trong các tổ chức cơ sở Đảng và khối các Ban Đảng.

12. Lãnh đạo Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo phong trào thi đua của khối thi đua Kinh tế ngành.

13. Lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo phong trào thi đua của khối thi đua Văn hoá - Xã hội và huyện Xín Mần.

14. Lãnh đạo Ban Nội chính Tỉnh uỷ theo dõi, chỉ đạo phong trào thi đua của các cơ quan khối Nội chính và huyện Mèo Vạc.

15. Lãnh đạo Ban Dân vận Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo" và các huyện Quản Bạ, Yên Minh.

16. Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy theo dõi, tổng hợp kết quả triển khai Nghị quyết của Tỉnh ủy và chỉ đạo phong trào thi đua của huyện Đồng Văn.

17. Lãnh đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; theo dõi, tổng hợp kết quả triển khai Nghị quyết HĐND và chỉ đạo phong trào thi đua của huyện Hoàng Su Phì.

18. Lãnh đạo Tỉnh đoàn Thanh niên theo dõi, chỉ đạo phong trào thi đua trong lực lượng Đoàn viên, thanh niên của tỉnh và khối Doanh nghiệp Năng lượng - Bưu chính - Viễn thông - Bảo hiểm.

19. Lãnh đạo Hội Nông dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo phong trào thi đua trong các cấp Hội thuộc Hội Nông dân và phong trào thi đua "Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi".

20. Lãnh đạo Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh theo dõi, chỉ đạo phong trào thi đua trong các cấp Hội thuộc Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh.

21. Lãnh đạo Hội Cựu Chiến binh tỉnh theo dõi, chỉ đạo phong trào thi đua trong các cấp Hội thuộc Hội Cựu Chiến binh tỉnh.

**Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan Thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh**

Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh là Ban Thi đua-Khen thưởng, Sở Nội vụ, có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Là đầu mối trong quan hệ công tác với Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trung ương, các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, các cơ quan trong và ngoài tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Tham mưu tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ của Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh.

3. Đề xuất với UBND tỉnh về việc ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung chính sách, hình thức thi đua và công tác khen thưởng đối với các phong trào thi đua chuyên đề, phong trào thi đua đặc biệt, thi đua theo đợt trên địa bàn tỉnh.

4. Thẩm định thành tích, xét duyệt và đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng đối với các trường hợp khen không quy định phải thông qua Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh xét duyệt gồm:

- Khen thưởng thành tích đột xuất (*Thành tích trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của nhân dân; thành tích lập được trong hoàn cảnh không được dự báo trước và diễn ra ngoài kế hoạch nhiệm vụ thường xuyên).*

- Khen thưởng thành tích trong các phong trào thi đua chuyên đề; khen thưởng thành tích trong thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, các Chương trình mục tiêu *(Có kế hoạch được Tỉnh ủy, UBND tỉnh phê duyệt).*

5. Tiếp nhận, tổng hợp hồ sơ đề nghị khen thưởng; Hiệp y trình Nhà nước khen thưởng theo đề nghị của các Bộ, ngành Trung ương.

6. Quản lý, lưu trữ hồ sơ khen thưởng cấp tỉnh và cấp Nhà nước theo quy định về công tác lưu trữ.

7. Thực hiện quản lý, sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng của tỉnh và đảm bảo kinh phí phục vụ hoạt động của Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh theo quy định.

## Chương III
## CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

**Điều 9.** Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh làm việc theo chế độ tập thể và quyết định theo đa số tại các phiên họp của Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh. Cơ quan thường trực Hội đồng có trách nhiệm tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng tổ chức họp Hội đồng. Hội đồng họp khi có ít nhất 2/3 thành viên tham dự, Chủ tịch Hội đồng chủ trì phiên họp hoặc ủy quyền cho 01 Phó Chủ tịch Hội đồng chủ trì. Cơ quan thường trực Hội đồng xin ý kiến các thành viên vắng mặt bằng văn bản, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng; hoàn thiện Biên bản họp Hội đồng và hồ sơ đề nghị khen thưởng theo quy định.

1. Các nội dung trình Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh được thông qua khi có 80% trở lên số thành viên Hội đồng dự họp nhất trí.

2. Đối với xét đề nghị tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc", "Anh hùng Lao động", "Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân" và đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước đối với Huân chương các loại, Cờ thi đua và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng phải họp và bỏ phiếu kín; tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng phải có tỷ lệ phiếu đồng ý từ 90% trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng.

3. Đối với xét đề nghị tặng Cờ thi đua, Tập thể LĐXS, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh phải có tỷ lệ phiếu đồng ý từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng.

4. Đối với xét, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài khoa học làm cơ sở xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định, phải có tỷ lệ phiếu đồng ý 2/3 tính trên tổng số thành viên Hội đồng.

5. Trường hợp cần thiết, cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh xin ý kiến trực tiếp các thành viên Hội đồng bằng văn bản, các thành viên Hội đồng có trách nhiệm gửi ý kiến trả lời. Quá thời gian quy định trong văn bản xin ý kiến, các thành viên không có ý kiến trả lời được coi như đồng ý, nhất trí với nội dung xin ý kiến. Riêng việc xin ý kiến về xét khen thưởng, nếu có ý kiến không nhất trí với lý do cụ thể, cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh có trách nhiệm báo cáo xin ý kiến Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh.

**Điều 10.** Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh họp định kỳ mỗi quý một lần để xét duyệt khen thưởng, giải quyết công việc có liên quan (nếu có); 6 tháng một lần để đánh giá phong trào thi đua và kết quả hoạt động của Hội đồng, đề ra phương hướng, nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng trong thời gian tiếp theo. Ngoài ra, có thể họp đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh.

**Điều 11.** Các thành viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh được thông tin đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Đảng, các văn bản quy phạm pháp luật về công tác Thi đua, khen thưởng của Nhà nước và của UBND tỉnh; được cung cấp danh sách

và tóm tắt thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải thông qua Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh.

## Chương IV
## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 12.** Các thành viên Hội đồng và Cơ quan Thường trực Hội đồng có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

**Điều 13.** Quy chế này gồm 4 chương và 13 điều, trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hoặc chưa phù hợp, đề nghị phản ánh về Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh (Ban Thi đua - Khen thưởng) để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung./.